



Bảo hiểm Việt Nam:

Đáp ứng yêu cầu phát triển mới sau khi gia nhập WTO

ThS. TRINH THANH HOAN

Vụ trưởng vụ Bảo hiểm - Bộ Tài chính

Ngày 27/3/2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định 45/2007/NĐ - CP (Nghị định 45) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh Bảo hiểm (KDBH), thay thế Nghị định số 42/2001/NĐ - CP và Nghị định 46/2007/NĐ - CP (Nghị định 46) quy định chế độ tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH) và môi giới bảo hiểm, thay thế Nghị định số 43/2001/NĐ - CP. Việc ban hành 2 Nghị định trên có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển của ngành Bảo hiểm Việt Nam trong bối cảnh phát triển nhanh chóng của nền kinh tế và của thị trường bảo hiểm (TTBH) trong nước và quốc tế; đáp ứng yêu cầu phát triển mới của Việt Nam sau khi gia nhập WTO.

Nghị định 45

- *Hủy bỏ quy định về tái bảo hiểm (BH) bắt buộc; các hạn chế đối với DNBH, môi giới BH có vốn đầu tư nước ngoài theo các cam kết của VN gia nhập WTO và BTA, cũng như để phù hợp với Chiến lược phát triển TTBH Việt Nam đến năm 2010 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cụ thể:*

- Trước đây, quy định các DNBH trong trường hợp tái BH cho các DNBH ở nước ngoài thì phải tái cho Công ty

tái BH quốc gia Việt Nam (Vinare) 20% trách nhiệm của các hợp đồng BH đã giao kết. Nay không phải thực hiện tái bắt buộc nữa.

- Hủy bỏ các hạn chế về việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện; thực hiện mở rộng nội dung, phạm vi hoạt động theo các cam kết WTO: Mở cửa cho các công ty (cty) BH nước ngoài ngay sau khi Việt Nam chính thức gia nhập WTO (11/01/2007), ngoại trừ dịch vụ BH bắt buộc - sẽ chỉ mở cửa cho cty 100% vốn nước ngoài vào ngày 01/01/2008.

Như vậy, trường hợp muốn mở rộng nội dung, phạm vi hoạt động, DN thực hiện theo quy định tại Điều 12 của Nghị định, đồng thời đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động mới, thay thế cho Giấy phép dù tiêu chuẩn và điều kiện thành lập trước đây do Bộ Tài chính cấp và Giấy phép đầu tư do Bộ KH&ĐT cấp. Giấy phép mới này cũng sẽ bỏ quy định tái BH bắt buộc cho Vinare.

- Nghị định đã bổ sung hoàn thiện các quy định về điều kiện để được cấp giấy phép thành lập và hoạt động, các quy định về hồ sơ, thủ tục cấp phép: Định lượng cụ thể, rõ ràng, minh bạch các tiêu chuẩn để lựa chọn cấp phép cho các DN có vốn đầu tư nước ngoài có đủ năng lực tài chính và năng lực pháp lý phù

hợp với định hướng mở cửa thị trường và các cam kết quốc tế, theo nguyên tắc thận trọng và có chọn lọc, đồng thời phù hợp với các quy định của Luật DN.

Nội dung quy định tập trung vào 02 nhóm đối tượng:

- Các tổ chức, cá nhân góp vốn thành lập DN cần đáp ứng các điều kiện:

- + Không thuộc các đối tượng bị cấm thành lập DN theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật DN. Đối tượng không được góp vốn thành lập DN là các cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang, công chức, sĩ quan, cán bộ lãnh đạo DNNN... với mục đích thu lợi riêng.

- + DNBH dự kiến thành lập đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 64 Luật KDBH: Vốn điều lệ lớn hơn vốn pháp định, người quản trị điều hành có năng lực quản lý, chuyên môn nghiệp vụ BH, hồ sơ cấp phép đầy đủ theo quy định.

- Tổ chức BH nước ngoài đầu tư thành lập DN 100% vốn nước ngoài và DN liên doanh phải đáp ứng các điều kiện:

- + Đang hoạt động hợp pháp tối thiểu 10 năm trong lĩnh vực xin phép hoạt động theo quy định của nước nơi DN đóng trụ sở chính tính tới thời điểm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép.

- + Có tổng tài sản tối thiểu

tương đương 2 tỷ USD.

+ Không vi phạm quy định pháp luật về hoạt động KDBH và các quy định pháp luật khác của nước ngoài DN đóng trụ sở chính trong 3 năm liên tục gần nhất tính tới thời điểm nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép.

• *Bổ sung quy định về hình thức tổ chức hoạt động của DNBH, mới giới BH cho phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh.* Thời gian qua đã xuất hiện nhiều hình thức tổ chức mới của DN chưa được pháp luật về KDBH điều chỉnh như sở giao dịch, hội sở, trung tâm phục vụ khách hàng, điểm bán BH... Hơn nữa, quy định như hiện hành là hạn chế số lượng chi nhánh được phép mở tại mỗi tỉnh, thành phố không còn phù hợp với quy định của Luật DN mới. Do vậy, quy định mới cho phép DN được quyền chủ động tổ chức và hoạt động theo các hình thức đã được quy định tại Luật DN. Nội dung hoạt động của chi nhánh thực hiện theo uỷ quyền của DN.

Tuy nhiên, để tránh phát sinh tình trạng mờ chi nhánh tràn lan, hoạt động không hiệu quả, vượt quá khả năng tài chính và khả năng quản trị của DN làm ảnh hưởng đến quyền lợi của khách hàng tham gia BH, gây tiềm ẩn nhiều rủi ro thất thoát vốn và tài sản, Nghị định đã bổ sung quy định về điều kiện mở chi nhánh: Mức vốn chủ sở hữu của DN không thấp hơn mức vốn pháp định tại thời điểm xin mở chi nhánh; Có bộ máy quản trị, điều hành, hệ thống kiểm tra, kiểm soát hoạt động có hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý; Không vi phạm các quy định về khả năng thanh toán (KNTT); Không vi phạm nghiêm trọng các quy định pháp luật trong 3 năm gần nhất...

• *Bổ sung Điều 15 quy định về chuyên gia tính toán:* Để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, Nghị định đã bổ sung quy định bắt buộc các DN KDBH nhân thọ phải có chuyên gia tính toán (theo như chuẩn mực của Hiệp hội các nhà quản lý BH quốc tế (IAIS), cũng như quy định của hầu hết các nước trên thế giới) để thực hiện các nhiệm vụ như: định phí BH, tính toán dự phòng nghiệp vụ (DPNV), đánh giá KNTT...

• *Bổ sung quy định về kiểm tra, kiểm soát nội bộ:* Thực hiện khuyến nghị của IAIS, tăng cường tính tự quản, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động DN, nâng cao chất lượng quản trị, điều hành, giám thiểu rủi ro cũng như các hành vi tham nhũng, lạm phí, Nghị định đã quy định: DN phải lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ giúp tổng giám đốc điều hành DN đúng pháp luật; đồng thời thường xuyên kiểm tra việc chấp hành pháp luật, đảm bảo các hoạt động DN được thực hiện đúng quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ của DN.

• *Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong việc thực hiện các quy tắc, điều khoản, biểu phí BH:* Nhằm tháo gỡ khó khăn, giúp DN tận dụng cơ hội kinh doanh để phát triển và phục vụ tốt hơn nhu cầu khách hàng, Nghị định chỉ ban hành các loại hình BH bắt buộc theo quy định tại Luật KDBH và phê chuẩn các sản phẩm BH nhân thọ, do tính chất phức tạp của sản phẩm cũng như mức độ ảnh hưởng đến ổn định KT-XH. Các DNBH phi nhân thọ được chủ động triển khai các sản phẩm BH mới mà không phải đăng ký với Bộ Tài chính, với điều kiện quy tắc điều khoản BH phải đáp ứng các tiêu chuẩn như: phù hợp với pháp luật, phong tục, tập quán Việt Nam; thể hiện rõ các nội dung của hợp đồng BH đã được quy định tại Điều 13 Luật KDBH. Phí BH phải được xây dựng dựa trên số liệu thống kê, phù hợp với trách nhiệm và quyền lợi BH.

Nghị định 46

• *Sửa đổi các quy định về vốn pháp định, KNTT của DN theo hướng nâng cao năng lực tài chính, KNTT của các DNBH, đáp ứng yêu cầu TTBH phát triển ổn định, an toàn.* Cụ thể: Tăng vốn pháp định đối với DNBH phi nhân thọ từ 70 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng và BH nhân thọ từ 140 tỷ đồng lên 600 tỷ đồng. Trong thời hạn 3 năm, kể từ ngày Nghị định có hiệu lực, DN phải bổ sung đủ vốn điều lệ.

Trong quá trình hoạt động, DNBH mở rộng nội dung, phạm vi

và địa bàn hoạt động thì phải thực hiện bổ sung sổ vốn tương ứng cho phù hợp với quy mô.

• *Về đầu tư:* Trước đây mới chỉ có quy định việc đầu tư vốn từ phần nhàn rỗi của DPNV, thì nay Nghị định quy định thêm việc đầu tư vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Trong đó, chú ý đến tỷ lệ các tài sản được đầu tư, mức an toàn hiệu quả và khả năng thanh khoản của các tài sản này.

• DPNV được nâng lên nhằm nâng cao KNTT của DN đối với toàn bộ trách nhiệm của mình, kể cả trong trường hợp đã tái BH, vì DNBH là người chịu trách nhiệm cuối cùng đối với người tham gia BH:

+ Đối với phi nhân thọ: Đó là số lớn hơn giữa 25% tổng phí BH thực giữ lại và 12,5% của tổng phí BH gốc, phí nhận tái BH.

+ Đối với nhân thọ: Thay đổi mức từ trên 10 năm thành mức từ trên 5 năm. Đồng thời bổ sung phương pháp trích lập dự phòng đối với nghiệp vụ BH liên kết đầu tư.

• *Biên KNTT của DN* sẽ tinh thực chất hơn so với cách tính cũ do các tài sản khi tính biên KNTT sẽ bị loại trừ toàn bộ hoặc một phần giá trị số sách.

• *Bổ sung nguyên tắc tách nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn phí BH thu được* của bên mua BH trong BH nhân thọ đáp ứng thực tế phát sinh của hoạt động KDBH, nhằm bảo vệ người tham gia BH.

• *Về chế độ tài chính:* Các quy định mới tăng cường tự chủ cho DN, tránh can thiệp hành chính vào hoạt động của DN, đồng thời cũng đặt ra các nguyên tắc và chuẩn mực trong hoạt động kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ, xây dựng và thực hiện các quy trình quản trị tài chính, đầu tư nhằm bảo đảm tính lành mạnh, công khai và minh bạch trong hoạt động tài chính của DN.

Để đảm bảo TTBH phát triển lành mạnh, an toàn, hiệu quả

Đối với các DN

Về tài chính:



• Tăng cường năng lực tài chính, nâng cao biên KNTT nhằm nâng cao năng lực tài chính, kinh doanh, năng lực cạnh tranh của các DN trên thị trường trong nước và quốc tế, cũng như đảm bảo các cam kết đối với người tham gia BH. Xây dựng phương án bổ sung vốn pháp định.

• Nâng cao công tác quản lý nợ, tổ chức rà soát, đánh giá các khoản nợ, công tác tổ chức thu nợ... Chấn chỉnh việc chấp hành quy chế tài chính về quản lý số dư; Kiểm tra, đôn đốc thường xuyên việc thanh quyết toán ấn chỉ của đại lý.

Về nghiên cứu, thiết kế, phân phối sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh:

• Xây dựng Chiến lược phát triển tổng thể của DN trong ngắn hạn và dài hạn; Xây dựng một chiến lược về đầu tư dài hạn, nâng cao tính chuyên nghiệp của hoạt động đầu tư, khả năng thẩm định các dự án, kết quả đầu tư vào từng lĩnh vực cụ thể cần được phân tích đánh giá hiệu quả đầy đủ, qua đó rút ra phương hướng chuyển dịch cơ cấu đầu tư trong thời gian trước mắt và lâu dài.

• Tăng cường hoạt động nghiên cứu thị trường, đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong tất cả các hoạt động KDBH. Mỗi DNBH cần tìm hiểu sâu hơn nữa các vấn đề về hội nhập, thường xuyên nắm bắt thông tin về hội nhập, nhất là thông tin liên quan đến những sản phẩm của DN minh, từ đó, xây dựng chiến lược kinh doanh, chiến lược cạnh tranh; Thực hiện đổi mới trình độ quản lý, đổi mới công nghệ, xây dựng thương hiệu, phát triển hệ thống phân phối, phát triển nguồn nhân lực...

• Tăng cường nghiên cứu thiết kế các loại hình sản phẩm BH mới đáp ứng nhu cầu BH của nhiều ngành KT-XH và đời sống nhân dân (như BH thiên tai, nông nghiệp, BH tín dụng và rủi ro tài chính, hoạt động hành nghề y dược, luật sư...).

• Phát triển các kênh phân phối qua các đối tác truyền thống, có quan hệ như hệ thống ngân hàng, bưu điện và hệ thống phân phối rộng khắp trên cả nước sẵn có; tăng cường quan hệ với khách hàng.

• Tăng cường công tác quảng cáo sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng, tận dụng các ưu thế hiếu biết về truyền thống văn hóa người Việt trong thiết kế, quảng cáo sản phẩm.

Về quản trị, điều hành:

• Xây dựng và hoàn thiện các quy trình quản lý, kiểm tra, kiểm soát nội bộ; khai thác BH; giám định; bồi thường BH; quản trị kinh doanh; quản trị nhân sự... chuẩn hoá theo các nguyên tắc và chuẩn mực quốc tế nhằm đáp ứng hoạt động kinh doanh trong điều kiện mới; thực hiện kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm phòng ngừa và hạn chế các rủi ro, phòng chống các biểu hiện tiêu cực trong quá trình hoạt động, đáp ứng các cam kết với khách hàng.

• Nâng cao hệ thống phần mềm máy tính hoạt động chưa hiệu quả, chưa phục vụ được yêu cầu quản lý, điều hành nghiệp vụ và chế độ hạch toán tài chính nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ và chính xác. Thực hiện báo cáo tài chính, nghiệp vụ đúng kỳ hạn và đúng các nội dung quy định.

Về phát triển nguồn nhân lực:

• Xây dựng, đào tạo và tuyển dụng được đội ngũ chuyên gia giỏi đặc biệt là trong lĩnh vực tính phí BH, trích lập DPNV, tái BH, thẩm định BH, quản lý rủi ro và đầu tư. Đầu tư thích đáng vào việc phát triển nguồn nhân lực và cơ sở vật chất.

Ngoài ra, các DNBH cần tăng cường hợp tác trong công tác khai thác, giám định và bồi thường, như: cung cấp danh sách khách hàng và đội phương tiện có hành vi trực lợi BH; cảnh báo không nhận BH đối với các trường hợp này nhằm tránh các thiệt hại không đáng có; có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng. Tăng cường phổ biến, tuyên truyền BH nhằm nâng cao nhận thức của người dân và của xã hội về BH. Khen thưởng, dải ngô, khuyến khích, động viên phù hợp.

Từ phía cơ quan quản lý nhà nước

• Tiếp tục sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện cơ chế chính sách theo

hướng phù hợp với các cam kết trong đàm phán gia nhập WTO và các thông lệ chuẩn mực quốc tế trong hoạt động BH, cụ thể: xây dựng và điều chỉnh, bổ sung các quy định pháp lý về cấp phép thành lập và tổ chức hoạt động KDBH theo hướng không phân biệt đối xử; Nâng cao tinh công khai, minh bạch và bình đẳng đối với việc cấp phép thành lập DNBH; năng lực tài chính, năng lực pháp lý của chủ đầu tư cá trong nước lẫn nước ngoài; công tác quản trị điều hành DN.

• Mở rộng quan hệ hợp tác với cơ quan quản lý BH các nước, các tổ chức quốc tế để tranh thủ sự trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm, đào tạo cán bộ, chuyên gia... nhằm đẩy nhanh quá trình hội nhập với TTBN khu vực và thế giới, hoàn thành việc gia nhập IAIS.

• Tăng cường kiểm tra, giám sát các DNBH đảm bảo thực thi theo đúng chế độ quy định; Đề cao công tác phân tích, đánh giá DN, quản lý giám sát từ xa và kiểm tra tại chỗ DN. Quan hệ giữa cơ quan quản lý và DN dựa trên tinh thần hợp tác và xây dựng.

Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về KDBH; giữ vững trật tự, kỷ cương và đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, cạnh tranh lành mạnh và đúng pháp luật.

Về phía cơ quan quản lý: Thực hiện việc quản lý, giám sát thận trọng về các điều kiện kinh doanh của DN như: năng lực tài chính, trách nhiệm tuân thủ pháp luật, hệ thống thông tin quản lý, điều kiện tiêu chuẩn người quản trị, điều hành trong quá trình kinh doanh...

• Cung cố, hoàn thiện và nâng cao năng lực quản lý giám sát theo các nguyên tắc và chuẩn mực quốc tế; Năm 2007 - 2008, Bộ Tài chính sẽ triển khai xây dựng hệ thống CNTT kết nối với các DNBH nhằm đáp ứng yêu cầu về nghiên cứu, phân tích dự báo, xây dựng cơ chế chính sách phục vụ cho công tác quản lý, giám sát các DNBH được kịp thời và hiệu quả; Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

